58/2022/QĐST-HNGĐ**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VL TỈNH HY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*VL, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

Số: 32/2022/QĐST-HNGĐ

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:06/2022/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 01 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990

HKTT: Phố NQ, thị trấn NQ, huyện VL, tỉnh HY.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Tam Đ, sinh năm 1986

HKTT: Phố NQ, thị trấn NQ, huyện VL, tỉnh HY.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**: Cháu Nguyễn Hoài Â, sinh ngày 27/7/2014 và cháu Nguyễn Quốc A, sinh ngày 10/3/2016. Cháu Â và cháu A là con của chị H và anh Đ. Người giám hộ cho cháu Â và cháu A là chị H, anh Đ.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H va anh Nguyễn Tam Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tam Đ thuận tình ly hôn.

**Về con chung:** Chị H và anh Đ có hai con chung là cháu Nguyễn Hoài Â, sinh ngày 27/7/2014 và cháu Nguyễn Quốc A, sinh ngày 10/3/2016. Chị H và anh Nguyễn Tam Đ thỏa thuận giao hai cháu Â và A cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị H và anh Đ tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

**Về tài sản**: Chị H và anh Đ cùng xác định không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về công nợ:** Chị H và anh Đ cùng xác định anh, chị không có công nợ với ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về công sức**: Chị H và anh Đ cùng không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị H chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011611 ngày 24 tháng 01 năm 2022, chị H đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị H tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- Đương sự
- Viện kiểm sát huyện VL
- Chi cục THA huyện VL
- UBND tt NQ
- Lưu Hs vụ án

**THẨM PHÁN**

**Trần Hoàng Lâm**